

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 4763/SYT-NVYD

Kiên Giang, ngày 09 tháng 12 năm 2021

V/v Hướng dẫn chuyên môn quản lý,
điều trị bệnh nhân Covid-19 tại nhà
theo Quyết định số 3003/QĐ-UBND
ngày 07/12/2021 của Chủ tịch
UBND tỉnh Kiên Giang

HỎA TỐC

Kính gửi:

- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm y tế các huyện, thành phố;
- Trạm Y tế xã, phường, thị trấn;
- Trạm Y tế lưu động.

Thực hiện Quyết định số 3003/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang về việc ban hành “Hướng dẫn tạm thời quản lý người nhiễm Covid-19 tại nhà trên địa bàn tỉnh Kiên Giang”;

Căn cứ Quyết định 4038/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn tạm thời về quản lý người nhiễm Covid-19 tại nhà”;

Căn cứ Quyết định số 5525/QĐ-BYT ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn phân loại nguy cơ người nhiễm SARS-CoV-2 và định hướng xử trí, cách ly, điều trị,

Để thống nhất tổ chức thực hiện quản lý người nhiễm Covid-19 tại nhà, Sở Y tế hướng dẫn cụ thể như sau:

I. QUY TRÌNH TỔ CHỨC QUẢN LÝ, ĐIỀU TRỊ F0 TẠI NHÀ

1. Sàng lọc người nhiễm Covid-19, cam kết, ban hành quyết định quản lý người nhiễm Covid-19 tại nhà

Các trường hợp nhiễm Covid-19 mới phát hiện (sau đây gọi tắt là F0) phải được khám sàng lọc, nếu đủ điều kiện thì giải thích và cho ký cam kết và ra quyết định cách ly y tế, quản lý người nhiễm Covid-19 tại nhà; đồng thời ra quyết định cách ly y tế tại nhà đối với những người ở chung nhà (F1).

2. Tổ chức quản lý người nhiễm Covid-19 tại nhà

- UBND cấp huyện huy động nhân viên y tế (kể cả nhân viên y tế ngoài công lập, đã nghỉ hưu, sinh viên các trường y, dược,...) giao cho Trung tâm y tế huyện, thành phố điều phối và phân công nhiệm vụ¹.

¹ Ngoài việc huy động nhân viên y tế, UBND cấp huyện còn phải huy động các lực lượng khác như công an, quân đội, dân quân tự vệ, đoàn thanh niên, hội nông dân, hội phụ nữ,... tham gia vào hoạt động của Trạm Y tế lưu động, Tổ chăm sóc người bệnh Covid-19 tại cộng đồng,...

- Mỗi nhân viên y tế được giao quản lý từ 50 đến 100 F0 trong cùng 1 khu vực dân cư, giao thông đi lại thuận tiện (sau đây gọi tắt là người quản lý F0). Người quản lý F0 chịu sự phân công và giám sát của Trạm Y tế xã/phường/thị trấn trên địa bàn quản lý.

- Trạm Y tế xã/phường/thị trấn phải lập danh sách người quản lý F0 trên địa bàn; đồng thời cung cấp thông tin ban đầu của các F0 cho người quản lý F0.

- Người quản lý F0 tổ chức quản lý chặt chẽ từng F0, bảo đảm sự liên kết chặt chẽ, thông suốt và nắm chắc diễn biến sức khỏe của F0 mỗi ngày, kịp thời phát hiện các trường hợp có triệu chứng hoặc có dấu hiệu cảnh báo chuyển nặng để can thiệp xử lý kịp thời.

3. Tổ chức xét nghiệm

Trạm Y tế lưu động tiến hành lấy mẫu xét nghiệm cho F0 được quản lý tại nhà và người cùng nhà để quyết định kết thúc cách ly y tế hoặc bất cứ khi nào F0 hoặc người cùng nhà có triệu chứng lâm sàng của bệnh Covid-19.

4. Xử lý khi F0 hoặc người cùng nhà có triệu chứng bệnh Covid-19

- Nếu F0 xuất hiện triệu chứng bệnh Covid-19: Trạm Y tế lưu động cử nhân viên y tế đến nhà để khám, đánh giá tình trạng bệnh, báo cáo Trung tâm y tế để xử lý kịp thời.

- Nếu người cùng nhà có triệu chứng bệnh Covid-19: Trạm Y tế lưu động cử nhân viên y tế đến nhà để khám và lấy mẫu xét nghiệm Covid-19 cho cả nhà để có biện pháp xử lý phù hợp.

5. Kết thúc quản lý F0 tại nhà

- Sau khi F0 đủ điều kiện để kết thúc quản lý tại nhà, Trạm Y tế báo báo UBND cấp xã cấp giấy chứng nhận hoàn thành thời gian điều trị Covid-19 tại nhà, đồng thời cấp giấy chứng nhận hoàn thành thời gian cách ly cho những người ở cùng nhà (F1).

- Lập hồ sơ lưu trữ theo quy định.

- Hướng dẫn F0 tự theo dõi sức khỏe tại nhà trong thời gian 7 ngày tiếp theo kể từ ngày có kết quả PCR âm tính (hoặc chỉ số Ct ≥ 30).

II. HƯỚNG DẪN VỀ CHUYÊN MÔN Y TẾ

1. Sàng lọc người nhiễm Covid-19 để quản lý tại nhà

- Khi phát hiện 1 trường hợp có kết quả xét nghiệm test nhanh dương tính, Trạm Y tế xã/phường/thị trấn tổ chức khám sàng lọc đối tượng theo mẫu “Phiếu sàng lọc” tại **Phụ lục số 1**.

- Sau khi sàng lọc, Trạm Y tế xã/phường/thị trấn lập danh sách, báo cáo Chủ tịch UBND cấp xã để quyết định cho phép quản lý F0 tại nhà (sau khi đã kiểm tra điều kiện về nhà ở và các điều kiện khác như trong nhà không có người cao tuổi, người có bệnh nền,... theo quy định tại Quyết định số 3003/QĐ-UBND).

2. Hướng dẫn quản lý người nhiễm tại nhà

- Người quản lý F0 phải lập danh sách với đầy đủ thông tin các F0 do mình quản lý theo mẫu tại **Phụ lục số 3**. Cung cấp họ tên và số điện thoại của mình cho các F0 ghi nhớ để liên lạc khi cần thiết.

- Người quản lý F0 lập nhóm Zalo do mình làm trưởng nhóm để:

(i) Cung cấp đầy đủ các thông tin hướng dẫn cho các F0 tự theo dõi sức khỏe tại nhà.

(ii) Các F0 cập nhật tình trạng sức khỏe mỗi ngày lên Zalo của nhóm.

(iii) Cùng nhau trao đổi, thảo luận về các biện pháp phòng, chống dịch, chăm sóc sức khỏe, giải đáp thắc mắc,...

- Trong ngày nếu không thấy F0 cập nhật tình trạng sức khỏe, người quản lý F0 cần điện thoại để kiểm tra và nhắc F0 phải thường xuyên cập nhật trạng thái sức khỏe lên nhóm.

- Đối với các F0 không sử dụng điện thoại thông minh hoặc nơi ở không có sóng wifi, người quản lý F0 yêu cầu F0 mỗi ngày gọi hoặc nhắn tin vào điện thoại của mình để thông báo tình trạng sức khỏe; gọi điện thoại kiểm tra nếu không thấy F0 cập nhật trạng thái.

- Mỗi ngày người quản lý F0 phải cập nhật tình trạng sức khỏe của các F0 vào “Bảng theo dõi sức khỏe người nhiễm Covid-19 tại nhà” theo mẫu tại **Phụ lục số 4**, báo cáo Trưởng trạm Y tế xã/phường/thị trấn.

3. Hướng dẫn xử lý khi F0 xuất hiện triệu chứng lâm sàng của bệnh Covid-19

- Khi người bệnh nhận thấy mình có một trong các triệu chứng lâm sàng: Sốt, ho, đau rát họng, mệt mỏi, đau nhức cơ, tê lưỡi,... phải gọi điện thoại thông báo ngay cho người quản lý F0. Trong quá trình giám sát y tế, người quản lý F0 cần đặt ra các câu hỏi mở để người bệnh mô tả về trạng thái sức khỏe của mình để kịp thời phát hiện các dấu hiệu nguy cơ kín đáo mà người bệnh không nhận thấy như bị hụt hơi khi lên cầu thang hoặc khi gắng sức,...

- Người quản lý F0 khai thác thêm các triệu chứng có liên quan để xác định tình trạng của người bệnh, kịp thời trấn an và hướng dẫn người bệnh sử dụng thuốc hạ sốt, giảm ho (nếu có). Đồng thời thông báo ngay cho Trưởng Trạm y tế trên địa bàn để phân công nhân viên Trạm Y tế lưu động đến tận nhà khám bệnh, kê đơn và cấp thuốc điều trị ngoại trú theo hướng dẫn tại **Phụ lục số 5**.

- Bất cứ khi nào nhận thấy người bệnh có một trong những dấu hiệu nguy cơ tại **Phụ lục số 6**, người quản lý F0 phải lập tức thông báo cho Trưởng Trạm y tế trên địa bàn để báo cáo ngay cho Trung tâm Y tế huyện, thành phố điều xe chuyên dụng đến nhà đưa F0 đến cơ sở thu dung, điều trị Covid-19 của huyện, thành phố.

4. Hướng dẫn xử lý khi người cùng nhà xuất hiện các triệu chứng lâm sàng của bệnh Covid-19

Người quản lý F0 khẩn trương thông báo cho Trạm y tế để cử nhân viên y tế đến khám và lấy mẫu xét nghiệm test nhanh cho cả nhà.

- Trường hợp tất cả đều có kết quả test nhanh âm tính: Nhân viên y tế khám bệnh và kê đơn, cấp thuốc cho người có triệu chứng bệnh lý theo hướng dẫn tại **Phụ lục số 5**.

- Trường hợp phát hiện F0 mới thì lập danh sách và quản lý như trường hợp F0 đang quản lý. Riêng F0 có triệu chứng được xử lý như mục 3 phần II.

5. Lấy mẫu xét nghiệm Covid-19

a) Do nhân viên Trạm Y tế hoặc Trạm Y tế lưu động thực hiện.

Lấy mẫu xét nghiệm tại nhà và thực hiện xét nghiệm bằng phương pháp Realtime RT-PCR (mẫu đơn) cho F0 để kết thúc thời gian cách ly, quản lý tại nhà. Đồng thời lấy mẫu xét nghiệm cho người chăm sóc hoặc người ở cùng nhà với F0 và thực hiện xét nghiệm bằng phương pháp Realtime RT-PCR (mẫu gộp).

b) Đối với người nhiễm Covid-19 không có triệu chứng lâm sàng trong suốt thời gian quản lý, điều trị tại nhà:

- Lấy mẫu vào ngày thứ 9 (kể từ ngày lấy mẫu xét nghiệm cho kết quả dương tính lần đầu). Nếu kết quả xét nghiệm âm tính (hoặc chỉ số $Ct \geq 30$) thì làm thủ tục kết thúc quản lý tại nhà.

- Trong trường hợp kết quả vẫn còn dương tính (chỉ số Ct dưới 30) thì tiếp tục theo dõi và làm lại xét nghiệm sau mỗi 2 ngày cho đến khi kết quả âm tính (hoặc chỉ số $Ct \geq 30$) thì kết thúc cách ly y tế.

c) Đối với người nhiễm Covid-19 có triệu chứng lâm sàng trong thời gian quản lý, điều trị tại nhà:

- Lấy mẫu xét nghiệm tại nhà và thực hiện xét nghiệm bằng phương pháp Realtime RT-PCR cho người nhiễm Covid-19 vào ngày thứ 3 (kể từ ngày đầu tiên hết triệu chứng lâm sàng). Nếu kết quả

- Trong trường hợp kết quả vẫn còn dương tính (chỉ số Ct dưới 30) thì tiếp tục theo dõi và làm lại xét nghiệm sau mỗi 2 ngày cho đến khi kết quả âm tính (hoặc chỉ số $Ct \geq 30$) thì kết thúc cách ly y tế.

d) Bất cứ khi nào phát hiện người cùng nhà có triệu chứng của bệnh Covid-19, Trạm Y tế lưu động cử nhân viên đến lấy mẫu xét nghiệm nhanh và xử lý tình huống như mục 4, phần II.

6. Hướng dẫn cho người nhiễm Covid-19 điều trị tại nhà

a) Người nhiễm Covid-19 cần phối hợp với nhân viên Trạm Y tế thực hiện bước sàng lọc F0 để quản lý, chăm sóc tại nhà, ký tên vào phiếu sàng lọc.

b) Ký cam kết thực hiện các biện pháp cách ly y tế, điều trị tại nhà theo mẫu cam kết tại **Phụ lục số 7**.

Người chăm sóc, hỗ trợ cho người bệnh Covid-19 điều trị tại nhà ký cam kết theo mẫu tại **Phụ lục số 8**.

c) Người bệnh tự theo dõi sức khỏe hàng ngày, điền thông tin vào Phiếu theo dõi sức khỏe theo mẫu tại **Phụ lục số 4**, thực hiện 02 lần/ngày vào buổi sáng và buổi chiều. Nội dung theo dõi sức khỏe hàng ngày gồm:

- Chỉ số: Nhịp thở, mạch, nhiệt độ, SpO₂ và huyết áp (nếu có thể). Khuyến khích người bệnh tự trang bị máy đo SpO₂ và máy đo huyết áp.

- Các triệu chứng: Mệt mỏi, ho, ho ra đờm, ớn lạnh/gai rét, viêm kết mạc (mắt đỏ), mất vị giác hoặc khứu giác, tiêu chảy (phân lỏng/đi ngoài); Ho ra máu, thở dốc hoặc khó thở, đau tức ngực kéo dài, lơ mơ, không tỉnh táo; Các triệu chứng khác như: Đau họng, nhức đầu, chóng mặt, chán ăn, buồn nôn và nôn, đau nhức cơ,...

d) Khi phát hiện bất cứ một trong các dấu hiệu tại **Phụ lục số 6**, phải báo cáo ngay với người quản lý F0, trạm y tế xã/phường/thị trấn hoặc trạm y tế lưu động, Trung tâm Y tế huyện/thành phố,... để được xử trí cấp cứu và chuyển viện kịp thời.

đ) Trong thời gian thực hiện cách ly, điều trị tại nhà, người bệnh và người cùng nhà phải thực hiện đúng quy định về khử khuẩn, vệ sinh môi trường, thu gom rác thải theo hướng dẫn tại **Phụ lục số 9**.

Trên đây là hướng dẫn về các bước thực hiện quản lý F0 tại nhà và hướng dẫn về chuyên môn y tế trong quá trình quản lý, điều trị F0 tại nhà. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo về Sở Y tế (qua phòng Nghiệp vụ y, dược – Liên hệ ông Nguyễn Thành Nam, trưởng phòng, số điện thoại 0918 123 111, email: ntnam.syt@kiengiang.gov.vn).

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, các PGD SYT;
- TT KSBT tỉnh;
- P. NVYD;
- Trang TTĐT;
- Trang hscv;
- Lưu: VT, ntnam. "HT"

GIÁM ĐỐC



Hà Văn Phúc

Phụ lục số 1

PHIẾU SÀNG LỌC

Để quyết định quản lý, điều trị tại nhà

(Ban hành kèm theo Công văn số .../SYT-NVYD ngày .../11/2021 của Sở Y tế)

Họ và tên người bệnh: - Ngày sinh:

Hộ khẩu thường trú:

Nơi ở:

Số căn cước công dân/CMND: - Số điện thoại:

Kết quả sàng lọc:

STT	Nội dung	Kết quả	Nhận xét (Đạt/Không đạt)	Ghi chú
A	Trường hợp cơ sở thu dung, điều trị của huyện chưa bị quá tải			
1	Đáp ứng đủ 5 tiêu chí sau:			
1.1	Tuổi từ đủ 03 tháng đến dưới 50 tuổi.			
1.2	Đã tiêm đủ liều vắc xin phòng Covid-19			
1.3	Không có bệnh lý nền (*)			
1.4	Không đang mang thai hoặc vừa sinh con ≤ 42 ngày			
1.5	Sức khỏe chưa có dấu hiệu bất thường và $SpO_2 \geq 97\%$			
2	Đáp ứng khả năng tự chăm sóc			
2.1	Tự chăm sóc bản thân: ăn uống, tắm rửa, giặt quần áo, vệ sinh,...			
2.2	Có khả năng liên lạc với nhân viên y tế;			
3.3	Trường hợp không có khả năng tự chăm sóc, gia đình phải có người chăm sóc đáp ứng các tiêu chí 2.1, 2.2			
B	Trường hợp cơ sở thu dung, điều trị của huyện đang bị quá tải			
1	Đáp ứng đủ 4 tiêu chí sau:			
1.1	Tuổi từ 50 đến dưới 65 tuổi, chưa phát hiện bệnh lý nền và đã tiêm đủ liều vắc xin phòng Covid-19 HOẶC tuổi từ đủ 03 tháng đến dưới 50 tuổi.			
1.2	Có dấu hiệu sốt, ho, đau họng, sổ mũi, nghẹt mũi đau đầu, đau cơ, mệt mỏi, khó thở,... từ mức độ nhẹ đến không triệu chứng.			
1.3	Không đang mang thai hoặc vừa sinh con ≤ 42 ngày			
1.4	SpO_2 từ 97% trở lên			
2.	Đáp ứng khả năng tự chăm sóc như mục 2 phần A			

(*) Danh mục các bệnh nền xem phụ lục 2.

Kết luận:
.....
.....

... , ngày ... tháng ... năm 2021

NGƯỜI SÀNG LỌC

NGƯỜI BỆNH

XÁC NHẬN CỦA TRẠM Y TẾ

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục số 2
DANH MỤC CÁC BỆNH NỀN
(CÓ NGUY CƠ GIA TĂNG MỨC ĐỘ NẶNG KHI MẮC COVID-19)

1. Đái tháo đường
 2. Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và các bệnh phổi khác
 3. Ung thư (đặc biệt là các khối u ác tính về huyết học, ung thư phổi và bệnh ung thư di căn khác).
 4. Bệnh thận mạn tính
 5. Ghép tạng hoặc cấy ghép tế bào gốc tạo máu
 6. Béo phì, thừa cân
 7. Bệnh tim mạch (suy tim, bệnh động mạch vành hoặc bệnh cơ tim)
 8. Bệnh lý mạch máu não
 9. Hội chứng Down
 10. HIV/AIDS
 11. Bệnh lý thần kinh (bao gồm cả chứng sa sút trí tuệ)
 12. Bệnh hồng cầu hình liềm.
 13. Bệnh Hen suyễn
 14. Tăng huyết áp
 15. Thiếu hụt miễn dịch
 16. Bệnh gan
 17. Rối loạn do sử dụng chất gây nghiện
 18. Sử dụng corticosteroid hoặc các thuốc ức chế miễn dịch khác.
 19. Các bệnh hệ thống.
 20. Các bệnh nền của trẻ em theo hướng dẫn điều trị của Bộ Y tế.
-

Phụ lục số 3
DANH SÁCH QUẢN LÝ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ

Trang bìa

TÊN CƠ SỞ Y TẾ

.....

DANH SÁCH QUẢN LÝ
NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ

Năm 20...

[illegible]

[illegible]

Phụ lục số 4

BẢNG THEO DÕI SỨC KHỎE NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ (Ban hành kèm theo Quyết định số 4038/QĐ-BYT ngày 21 tháng 08 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Họ và tên: _____ Sinh ngày: __/__/____ Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ; Điện thoại: _____

Họ và tên người chăm sóc: _____ Sinh ngày: __/__/____ Số điện thoại: _____

TT	↓ Nội dung	Ngày theo dõi →	1	2	3	4	5	6	7	8	8	10	11	12	13	14
			S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C
	Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có 1 trong số dấu hiệu sau: SpO ₂ ≤ 95%, nhịp thở ≥ 21 lần/phút, mạch < 50 hoặc > 120 lần/phút, huyết áp < 90/60															
1.	Mạch (lần/phút)															
2.	Nhiệt độ hằng ngày (độ C)															
3.	Nhịp thở															
4.	SpO ₂ (%) (nếu có thể đo)															
5.	Huyết áp tối đa (mmHg) (nếu có thể đo)															
	Huyết áp tối thiểu (mmHg) (nếu có thể đo)															
6.	KHÔNG TRIỆU CHỨNG															
	Chú ý đến sức khỏe của bạn. Nếu bạn có bất kỳ triệu chứng nào, hãy viết (C); hoặc (K) là KHÔNG bên dưới cho mỗi triệu chứng hằng ngày.															
7.	Mệt mỏi															
8.	Ho															
9.	Ho ra đờm															
10.	Ớn lạnh/gai rét															
11.	Viêm kết mạc (mắt đỏ)															
12.	Mất vị giác hoặc khứu giác															
13.	Tiêu chảy (phân lỏng / đi ngoài)															
	Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có một trong số các triệu chứng sau															
14.	Ho ra máu															
14.	Thở dốc hoặc khó thở															
15.	Đau tức ngực kéo dài															
16.	Lơ mơ, không tỉnh táo															

Triệu chứng khác: Đau họng, nhức đầu, chóng mặt, chán ăn, buồn nôn và nôn, đau nhức cơ... thêm vào phần "Ghi chú"

Ghi chú:

.....

Phụ lục số 6
CÁC DẤU HIỆU CẢNH BÁO

1) Khó thở, thở hụt hơi, hoặc ở trẻ em có dấu hiệu thở bất thường: thở rên, rút lõm lồng ngực, phập phồng cánh mũi, khò khè, thở rít thì hít vào.

2) Nhịp thở

- Người lớn: nhịp thở ≥ 21 lần/phút
- Trẻ từ 1 đến dưới 5 tuổi: Nhịp thở: ≥ 40 lần/phút,
- Trẻ từ 5 - dưới 12 tuổi: nhịp thở: ≥ 30 lần/phút

(Lưu ý ở trẻ em: đếm đủ nhịp thở trong 1 phút khi trẻ nằm yên không khóc).

3) $SpO_2 \leq 96\%$ (nếu có thể đo), (khi phát hiện bất thường đo lại lần 2 sau 30 giây đến 1 phút, khi đo yêu cầu giữ yên vị trí đo).

4) Mạch nhanh > 120 nhịp/phút hoặc dưới 50 lần/phút.

5) Huyết áp thấp: huyết áp tối đa < 90 mmHg, huyết áp tối thiểu < 60 mmHg (nếu có thể đo).

6) Đau tức ngực thường xuyên, cảm giác bó thắt ngực, đau tăng khi hít sâu.

7) Thay đổi ý thức: Lú lẫn, ngủ rũ, lơ mơ, rất mệt/mệt lả, trẻ quấy khóc, li bì khó đánh thức, co giật

8) Tím môi, tím đầu móng tay, móng chân, da xanh, môi nhợt, lạnh đầu ngón tay, ngón chân.

9) Không thể uống hoặc bú kém/giảm, ăn kém, nôn (ở trẻ em). Trẻ có biểu hiện hội chứng viêm đa hệ thống: Sốt cao, đỏ mắt, môi đỏ, lưỡi dâu tây, ngón tay chân sưng phù nổi hồng ban,...

10) Mặc thêm bệnh cấp tính: sốt xuất huyết, tay chân miệng,...

11) Bất kỳ tình trạng bất ổn nào của người nhiễm COVID-19 mà thấy cần báo cơ sở y tế.

Phụ lục số 5**Khám bệnh, kê đơn điều trị tại nhà**

(Áp dụng khi thí điểm điều trị F0 có triệu chứng nhẹ tại nhà)

1. Kê đơn, cấp phát thuốc điều trị triệu chứng tại nhà

- Sốt:

+ Đối với người lớn: $> 38.5^{\circ}\text{C}$ hoặc đau đầu, đau người nhiều: uống mỗi lần 1 viên thuốc hạ sốt như paracetamol 0,5g, có thể lặp lại mỗi 4-6h, ngày không quá 4 viên, uống Oresol nếu uống kém/giảm hoặc có thể dùng uống thay nước.

+ Đối với trẻ em: $> 38.5^{\circ}\text{C}$, uống thuốc hạ sốt như paracetamol liều 10-15mg/kg/lần, có thể lặp lại mỗi 4-6h, ngày không quá 4 lần.

Nếu sau khi dùng thuốc hạ sốt 2 lần không đỡ, đề nghị thông báo ngay cho Trung tâm Y tế huyện, thành phố để phối hợp xử lý.

- Ho: dùng thuốc giảm ho.

- Vitamin, khoáng chất có tác dụng nâng đỡ thể trạng.

2. Kê đơn, cấp phát thuốc điều trị ngoại trú các bệnh lý khác (không thuộc danh mục bệnh nền tại phụ lục số 2)

Thực hiện theo Thông tư số 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về đơn thuốc và việc kê đơn thuốc hoá dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú.

3. Thủ tục thanh, quyết toán Bảo hiểm y tế đối với trường hợp điều trị F0 tại nhà

Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 9262/BYT-BH ngày 31/10/2021 của Bộ Y tế về việc hợp đồng và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại cơ sở thu dung, điều trị Covid-19, Trạm Y tế lưu động.

Phụ lục số 7
MẪU BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN ĐIỀU TRỊ NGƯỜI BỆNH COVID-19
TẠI NHÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
Thực hiện các biện pháp cách ly y tế, điều trị tại nhà đối với người bệnh
COVID-19

Họ và tên người bệnh:

Số CMT/CCCD:..... Điện thoại:.....

Họ và tên chủ hộ/đại diện người ở cùng nhà:

Số CMT/CCCD..... Điện thoại:.....

Địa chỉ nhà ở (nơi thực hiện điều trị tại nhà):.....

I. NGƯỜI BỆNH

Tôi xin cam kết thực hiện tốt các biện pháp cách ly y tế, điều trị tại nhà cụ thể như sau:

1. Chấp hành nghiêm quy định về cách ly y tế, điều trị tại nhà. Tiếp tục thực hiện theo dõi sức khỏe tại nhà sau khi kết thúc điều trị theo quy định.

2. Tuyệt đối không ra khỏi phòng điều trị trong suốt thời gian điều trị.

3. Thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo hướng dẫn và khuyến cáo của Bộ Y tế. Cài đặt và sử dụng các phần mềm khai báo y tế điện tử. Thực hiện khai báo y tế hàng ngày và thông báo cho cán bộ y tế khi có biểu hiện nặng như đau ngực, khó thở...

4. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 trong quá trình điều trị theo quy định.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và đền bù các chi phí phát sinh do việc tôi không tuân thủ các quy định về điều trị tại nhà.

II. CHỦ HỘ/ĐẠI DIỆN NGƯỜI Ở CÙNG NHÀ

Tôi xin cam kết:

1. Đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu cách ly y tế, điều trị tại nhà đối với người bệnh. Thực hiện vệ sinh khử khuẩn và thu gom rác thải hàng ngày theo quy định.

2. Theo dõi, giám sát, nhắc nhở người bệnh thực hiện đúng các yêu cầu về cách

Phụ lục số 8
MẪU BẢN CAM KẾT CHO NGƯỜI CHĂM SÓC, HỖ TRỢ NGƯỜI BỆNH
COVID-19 ĐIỀU TRỊ TẠI NHÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19

Họ và tên người bệnh:

Số CMT/CCCD: Điện thoại:

Họ và tên người chăm sóc, hỗ trợ:

Số CMT/CCCD Điện thoại:

Tôi là người chăm sóc, hỗ trợ người điều trị tại nhà tại địa chỉ:

.....xin cam kết thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 cụ thể như sau:

1. Hướng dẫn cho người bệnh và bản thân thực hiện nghiêm Thông điệp 5K, các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

2. Cài đặt và sử dụng các phần mềm khai báo y tế điện tử. Thực hiện theo dõi sức khỏe, đo thân nhiệt cho người bệnh và bản thân. Thực hiện khai báo y tế và thông báo cho cán bộ y tế hàng ngày và khi bản thân có ho, sốt, đau rát họng, khó thở và người bệnh có biểu hiện nặng như đau ngực, khó thở....

3. Tuyệt đối không ra khỏi nhà trong suốt thời gian có người bệnh tại nhà.

4. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 trong quá trình cách ly theo quy định.

5. Chủ động vệ sinh khử khuẩn nhà, quần áo, đồ dùng cá nhân.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin chịu mọi trách nhiệm theo quy định của pháp luật./.

....., ngày.... tháng.... năm 202...

Đại diện tổ dân phố/ấp/khu phố

Người cam kết

UBND cấp xã

ly y tế, điều trị tại nhà, không ra khỏi nhà.

3. Không tiếp xúc gần với người bệnh;

4. Không cho người khác vào nhà trong suốt thời gian thực hiện cách ly y tế, điều trị tại nhà (trừ người ở cùng nhà, nhân viên y tế và người có thẩm quyền giám sát cách ly y tế).

5. Báo ngay cho cán bộ y tế khi người bệnh tự ý rời khỏi nhà hoặc có biểu hiện nặng như đau ngực, khó thở...

6. Tự theo dõi sức khỏe. Khi có biểu hiện nghi ngờ như ho, sốt, đau rát họng, khó thở thì phải báo ngay cho cán bộ y tế.

7. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 theo quy định.

8. Người ở cùng nhà hạn chế tiếp xúc với người xung quanh, hạn chế ra khỏi nhà khi không cần thiết, thực hiện Thông điệp 5K và ghi chép đầy đủ các mốc tiếp xúc trong thời gian có người cách ly y tế, điều trị tại nhà.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin chịu mọi trách nhiệm theo quy định của pháp luật./.

....., ngày.... tháng.... năm 202...

Đại diện tổ dân phố/ấp/khu phố

Người điều trị

UBND cấp xã

Chủ hộ/Đại diện người ở cùng nhà

Phụ lục 9 VỆ SINH KHỬ KHUẨN, QUẢN LÝ CHẤT THẢI

1. Vệ sinh khử khuẩn môi trường

- Thực hiện vệ sinh môi trường, khử khuẩn tối thiểu 2 lần/ngày tại các vị trí: Sàn nhà, sàn khu vệ sinh và bề mặt thường xuyên tiếp xúc như bàn, ghế, thành giường, tủ quần áo, tủ lạnh, tay nắm cửa, bồn cầu, lavabo, vòi nước,...

- Phải làm sạch bề mặt, đồ dùng, vật dụng trước khi tiến hành khử khuẩn. Người thực hiện phải được hướng dẫn thực hiện và đeo khẩu trang, găng tay khi thực hiện làm sạch, khử khuẩn bề mặt môi trường.

- Dung dịch làm sạch và khử trùng bằng chất tẩy rửa thông thường và còn 70 độ. Thường xuyên sử dụng cồn 70 độ để lau các bề mặt các thiết bị điện, điện tử như công tắc đèn, điều khiển ti vi, điện thoại,... Trước khi lau phải tắt nguồn điện.

2. Khử khuẩn quần áo, đồ dùng của người bệnh

- Giặt riêng quần áo của người bệnh. Tốt nhất giặt ngay trong phòng điều trị và phơi khô tự nhiên hoặc sấy

- Trước khi giặt, phải ngâm đồ vải với xà phòng giặt trong tối thiểu 20 phút.

3. Quản lý chất thải từ phòng cách ly

3.1. Phân loại chất thải:

Chất thải là khẩu trang, khăn, giấy lau mũi miệng, dụng cụ ăn uống sử dụng 1 lần,... phát sinh từ phòng cách ly tại nhà, nơi lưu trú phải được bỏ vào túi đựng chất thải màu vàng, sau đó xịt cồn 70 độ để khử trùng và buộc chặt miệng túi, tiếp tục bỏ vào thùng đựng chất thải lây nhiễm có lót túi màu vàng, có nắp đậy kín, có biểu tượng cảnh báo chất thải có chứa chất gây bệnh đặt ở trong phòng cách ly. Bên ngoài túi, thùng có dán nhãn **“CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2”**.

Các chất thải khác (không dính dịch tiết của người cách ly) bỏ vào túi đựng chất thải màu xanh, sau đó xịt cồn 70 độ để khử trùng và buộc chặt miệng túi, tiếp tục bỏ vào thùng đựng chất thải thông thường có lót túi màu xanh, có nắp đậy kín, đặt ở trong phòng cách ly. Bên ngoài túi, thùng có dán nhãn **“CHẤT THẢI THÔNG THƯỜNG”**.

3.2. Thu gom rác thải:

a) Thu gom tại phòng cách ly

- Đối với chất thải thông thường (thùng màu xanh), hàng ngày F1 sẽ lấy túi rác buộc kín miệng túi để trước cửa phòng.

- Đối với chất thải có nguy cơ (thùng màu vàng): F1 mở thùng đựng chất thải, buộc kín miệng túi đựng chất thải lại, sau đó lấy ra khỏi thùng, bỏ vào túi đựng chất thải thứ 2, buộc kín miệng túi lại, đem ra để trước cửa phòng.

Sau khi thực hiện phải rửa tay bằng xà phòng với nước hoặc dung dịch sát khuẩn có ít nhất 60% cồn.

b) Thu gom tại nhà

- Người trong nhà mang khẩu trang và găng tay.
- Lấy cả 2 túi rác trước cửa phòng cách ly mang ra ngoài.
- Túi rác màu xanh thì bỏ chung vô túi rác thải sinh hoạt của gia đình.
- Túi rác màu vàng bỏ vào thùng thu gom thải lây nhiễm. Thùng thu gom chất thải lây nhiễm phải có thành cứng, có nắp đậy kín, có bánh xe đẩy, bên ngoài thùng có dán nhãn **“CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2”**; đặt thùng 1 góc sân, cách xa nơi sinh hoạt của gia đình, bên trong cửa rào.

3.3. Vận chuyển, xử lý rác thải lây nhiễm

- UBND cấp xã chỉ đạo cơ quan chuyên môn (đơn vị được giao nhiệm vụ hoặc được ký hợp đồng thu gom, xử lý rác thải lây nhiễm) đến thu gom và vận chuyển đến cơ sở xử lý rác thải lây nhiễm theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
- Thực hiện khử trùng và xử lý môi trường theo hướng dẫn của Bộ Y tế./.